

Bản án số: 02/2024/HS-ST

Ngày: 31 - 01 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Mạnh Hùng

Bà Nguyễn Thị Lệ Thanh

- Thư ký phiên tòa:

Bà Lê Minh Hiền - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương tham gia phiên tòa:

Ông Trịnh Công Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04 /2024/HSST ngày 03/01/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03 /2024/QĐXXST - HS ngày 15/01/2024 đối với bị cáo:

Phạm Văn H - sinh ngày 02/9/1956.

Nơi cư trú: xã N, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn V (đã chết) và bà Trần Thị C (đã chết); có vợ là Trần Thị G và 04 con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Ông Hà Ngọc L - sinh năm 1960 (có mặt).

Địa chỉ: xã N, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

*** Người làm chứng:**

- Chị Trần Thị L1 - sinh năm 1985 (có mặt).

Địa chỉ: xã N, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Phạm Văn M - sinh năm 1982 (vắng mặt).

Địa chỉ: xã N, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Hà Văn T - sinh năm 1981 (có mặt).

Địa chỉ: xã N, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Phạm Văn H1 - sinh năm 1985 (có mặt).

Địa chỉ: xã N, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Ông Bùi Văn C - sinh năm 1957 (vắng mặt).

Địa chỉ: xã N, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Bà Lê Thị T - sinh năm 1963 (vắng mặt).

Địa chỉ: xã N, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Ông Phạm Văn D - sinh năm 1968 (có mặt).

Địa chỉ: xã N, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Đặng Văn P - sinh năm 1983 (vắng mặt).

Địa chỉ: xã N, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Bà Trần Thị S - sinh năm 1961 (vắng mặt).

Địa chỉ: xã N, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 17/4/2023, chị Trần Thị L1 (ở xã N, huyện Quảng Xương) đi ra cổng thải trên là của gia đình anh Phạm Văn M (ở xã N, huyện Quảng Xương) là hàng xóm, chị L1 nói về hướng nhà anh M “*Nhà bay để rác thải bốc mùi hôi*”, cùng lúc này thấy M đi bộ về, chị L1 tiếp tục nói “*Nhà bay để rác thải bốc mùi hôi*”, M nói lại “*Chị để anh em nhà tôi sống với, chị mà nói nữa tôi và chị đấy*”, L1 thách thức “*Mi đánh đi*”. Lúc này Phạm Văn H (bố M) đang ở trong nhà nghe tiếng M và L1 cãi nhau nên Phạm Văn H lấy 01 thanh sắt hình hộp chữ nhật, kích thước (2.5x1)cm, dài 1.3m ở cổng nhà đi ra ngoài thì thấy M và L1 cãi nhau. Cùng lúc này Hà Văn T (chồng L1) đang ở trong nhà lấy 01 cán chổi bằng Inox dài khoảng 1m, đường kính khoảng 1,5cm ở sân nhà chạy ra và nói với M “*Mẹ mày sao đánh vợ tao*” và dùng tay đánh vào hông M, bị đánh M cũng dùng tay đánh vào người T sau đó M nhổ 01 gốc cây và chạy quay lại để đánh T nhưng không trúng. Thấy T và M đánh nhau, L1 chạy lại thì bị M dùng tay đâm vào mũi và tay. Thấy M đánh nhau với T và L1 nên Hà Ngọc L (bố của Tuấn và L1) cầm 01 đoạn sắt phi 14, dài khoảng 60cm ở góc sân nhà của mình đi ra ngoài, khi L ra đến cổng thì thấy H đang cầm 01 thanh sắt hộp chữ nhật đang đứng ở phía Đông cách cổng nhà L khoảng 5m, L nói với H “*Tau đánh bỏ bố mày*”, ông H nói lại “*Mi lại đây*” sau đó cả hai chạy lao vào nhau, khi cách nhau khoảng 1m và đứng đối diện nhau, L cầm đoạn sắt phi 14 bằng tay phải dơ lên vụt trúng vai phải H; bị đánh H cầm thanh sắt hộp chữ nhật đánh

về phía L nhưng bị L túm được thanh sắt hộp chữ nhật và hai người giằng co nhau; trong lúc giằng co thì L bị thanh sắt hộp chữ nhật cửa vào vành tai trái và ngón tay út bàn tay trái, Phạm Văn H bị thanh sắt hộp chữ nhật chọc vào cằm bên phải. Nhìn thấy bố mình đang giằng co nhau với L nên Phạm Văn H1 - ở xã N chạy từ nhà mình ra rồi đứng giữa H và L để can ngăn hai bên đánh nhau, dùng tay xô đẩy, ôm kéo L ra; L vẫn tiếp tục lao lại phía H thì bị H1 dùng tay tát vào mặt và ôm đẩy L ra. Lúc này H đứng phía sau lưng chéch sang bên phải của H1 đối diện với L hai tay cầm thanh sắt hộp vút chiều hướng từ trên xuống dưới về phía L thì trúng vào đầu của L. Thấy đầu L chảy máu nên H dừng lại. Sau đó bà Trần Thị S - (vợ L); anh Ngô Hoàng N và anh Đặng Văn P là hàng xóm chạy ra can ngăn và đưa L đi Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hoá điều trị vết thương.

Hậu quả Hà Ngọc L, Phạm Văn H, Trần Thị L1 bị các thương tích sau:

- Hà Ngọc L bị 03 vết thương, gồm: 01 vết thương rách da chảy máu KT (8x1)cm tại vị trí trán trái bên trái, bờ mép vết thương nham nhở; 01 vết thương rách da chảy máu KT(3x1)cm tại vị trí mặt ngoài vành tai trái, bờ mép về thương nham nhở; 01 vết thương rách da chảy máu KT(2X1)cm tại vị trí đầu đốt ngón út bàn tay trái, vết thương nham nhở.

- Phạm Văn H bị 02 vết thương, gồm: 01 vết thương xước da sung bầm tím tại vị trí vai phải KT(0,5x3) cm; 01 vết xước da tại vị trí cằm phải, KT (0,5x05)cm.

- Trần Thị L1 bị 03 vết thương, gồm: 01 vết thương sung bầm tím tại vị trí sống mũi, KT(1x1)cm; 01 vết thương sung bầm tím tại mặt trong bắp tay trái, KT(1,5x3)cm; 01 vết thương sung bầm tím tại mặt ngoài cánh tay trái, KT(1x2) cm.

Đối với Phạm Văn M và Hà Văn T không bị thương tích gì.

Để có căn cứ xử lý, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với thương tích của Hà Ngọc L, Phạm Văn H và Trần Thị L1.

Tại bản kết luận giám định số 698/KLTTCT-PYTH ngày 11/05/2023 của Trung tâm pháp y Thanh Hóa, kết luận đối với Phạm Văn H:

** Kết quả khám giám định:*

- *Vết biến đổi rối loạn sắc tố da vùng bờ trên ngoài vai phải: 01%*

- *Các chấn thương, vết xước da và tổn thương khác do chấn thương, hiện tại không để lại sẹo vết thương phần mềm, không để lại vết biến đổi rối loạn sắc tố da, không có di chứng tổn thương cơ quan chức năng do chấn thương: 0%.*

Tại thời điểm giám định pháp y về thương tích: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Phạm Văn H được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 01%.

Tại bản kết luận giám định số 684/KLTTCT-PYTH ngày 25/05/2023 của Trung tâm pháp y Thanh Hóa, kết luận đối với Hà Ngọc L:

** Kết quả khám giám định:*

- Chấn thương sọ não kín gây tổn thương máu tụ dưới màng cứng; đã được điều trị, hiện tại không còn hình ảnh tổn thương trên chấn đoán hình ảnh: 08%

- Sẹo vết thương phần mềm vùng trán thái dương trái, kích thước sẹo trung bình: 02%

- Sẹo vết thương phần mềm vùng khe liên khớp ngón- bàn ngón V bàn tay trái, kích thước sẹo nhỏ: 01%

- Sẹo vết thương phần mềm vùng 1/3 trên vành tai trái, vành tai không co rúm: 01%

- Các chấn thương, vết xước da và tổn thương khác do chấn thương, hiện tại không để lại sẹo vết thương phần mềm, không để lại vết biến rối loạn sắc tố da, không có di chứng tổn thương cơ quan chức năng do chấn thương: 0%.

Tại thời điểm giám định pháp y về thương tích: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Hà Ngọc L được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 12%.

Tại bản kết luận giám định số 682/KLTTCT-PYTH ngày 12/05/2023 của Trung tâm pháp y Thanh Hóa, kết luận đối với Trần Thị L1:

** Kết quả khám giám định:*

- Vết biến đổi rối loạn sắc tố da vùng thấp mũi: 01%

- Vết biến đổi rối loạn sắc tố da vùng 1/3 dưới mũi trước ngoài cánh tay trái: 01%

- Vết biến đổi rối loạn sắc tố da vùng mặt sau ngoài cánh tay trái: 01%

Tại thời điểm giám định pháp y về thương tích: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Trần Thị L1 được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 03%.

Trong quá trình truy tố, Hà Ngọc L và Phạm Văn H đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường dân S với nhau. Ngày 21/12/2023 Phạm Văn H có đơn gửi Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương đề nghị rút yêu cầu khởi tố hình sự đối với Hà Ngọc L nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương đã ra quyết định đình chỉ vụ án đối với Hà Ngọc L về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 1 Điều 134 BLHS.

Trong vụ án này, hành vi của Phạm Văn M dùng tay đánh gây thương tích cho chị Trần Thị L1 03% và Hà Văn Tuấn chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự. Công an huyện Quảng Xương ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác đối với Phạm Văn M là phù hợp.

Đối với hành vi của Phạm Văn H1 dùng tay tát vào mặt Hà Ngọc L, quá trình khám thương tại vùng mặt của Hà Ngọc L không bị thương tích gì. Việc H1 dùng tay đánh L là do bột phát, giữa H1 và H không có sự bàn bạc để đánh L và khi H1 ôm đẩy can ngăn L và quay lưng về phía H thì H bất ngờ đánh L chứ H1 không ôm để cho ông H đánh L. Do đó hành vi của H1 không đồng phạm với Phạm Văn H về tội “Cố ý gây thương tích”. Công an huyện Quảng Xương ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác đối với Phạm Văn H1 là phù hợp.

Đối với hành vi của Hà Văn T sử dụng tay đánh Phạm Văn M không gây thương tích gì cho M. Công an huyện Quảng Xương ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác đối với Hà Văn T là phù hợp.

Trong vụ án này có hành vi chửi bới, đánh nhau của Hà Văn T, Phạm Văn M, Phạm Văn H, Phạm Văn H1, Hà Ngọc L tại khu vực đường bê tông thuộc xã N, huyện Quảng Xương có dấu hiệu của tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại Điều 318 BLHS. Quá trình điều tra, thu thập tài liệu nhân chứng và báo cáo của xã N, huyện Quảng Xương thì hành vi chửi bới, đánh nhau là do mâu thuẫn bột phát từ việc đổ rác thải của hai gia đình. Quá trình đánh nhau gây thương tích của các đối tượng không gây ùn tắc giao thông, không gây náo loạn, ảnh hưởng xấu mất an ninh trật tự tại khu vực công cộng trên địa bàn nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương không khởi tố xử lý hình sự hành vi “Gây rối trật tự công cộng” đối với các đối tượng trên là phù hợp.

Tại hiện trường xảy ra vụ án, cơ quan điều tra đã thu giữ 01 thanh sắt hộp hình chữ nhật dài 1.3m, kích thước (2,5x1)cm và 01 đoạn sắt phi 14, hình trụ, dài 60cm là công cụ phương tiện phạm tội không có giá trị sử dụng nên nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 cán chổi bằng Inox dài khoảng 1m, đường kính 1,5cm và 01 gốc cây dưới dài dài khoảng 30cm mà Tuấn và M sử dụng đánh nhau; sau khi S việc xảy ra T và M đã vứt ở rìa đường bê tông thuộc xã N, huyện Quảng Xương. Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã tiến hành truy tìm nhưng chưa thu giữ được.

Tại bản cáo trạng số 03/CTr - VKSQX ngày 02/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như cáo trạng đã nêu và đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán

Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo; xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 24 đến 27 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48 đến 54 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh sắt hộp hình chữ nhật dài 1.3m, kích thước (2,5x1)cm và 01 đoạn sắt phi 14, hình trụ, dài 60cm là công cụ phạm tội.

Về dân sự: Đã giải quyết xong, không yêu cầu bồi thường gì thêm .

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời sau cùng bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được T tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Xương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục và tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định cùng các tài liệu khác phản ánh trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở chứng minh: Khoảng 12 giờ ngày 17/04/2023 tại trước cửa nhà chị Trần Thị L1 ở xã N, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Do xảy ra mâu thuẫn nên Hà Ngọc L và Phạm Văn H đã chửi bới, thách thức đánh nhau. Hà Ngọc L cầm 01 đoạn sắt phi 14 vọt trúng vào vai phải Phạm Văn H thì H cũng dùng 01 thanh sắt hộp hình chữ nhật đánh lại L. Hậu quả Hà Ngọc L bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 12%.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Văn H đủ dấu hiệu cấu thành tội: “Cố ý gây thương tích”; tội danh và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của BLHS. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của BLHS là đúng người, đúng

tội và đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người bị hại, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó cần được đưa ra xử lý nghiêm minh theo pháp luật mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tự nguyện bồi thường thiệt hại bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có thời gian tham gia kháng chiến được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba và đang bị bệnh nặng, bị hại cũng có một phần lỗi. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi cộng đồng xã hội mà áp dụng Điều 65 BLHS 2015 và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao cho bị cáo hưởng án treo, cải tạo dưới S giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ sức giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh sắt hộp hình chữ nhật dài 1.3m, kích thước (2,5x1)cm và 01 đoạn sắt phi 14, hình trụ, dài 60cm là công cụ phạm tội.

[6] Về dân sự: Đã giải quyết xong, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[7] Về các vấn đề khác:

- Đối với hành vi của Phạm Văn M dùng tay đánh gây thương tích cho chị Trần Thị L1 03% và Hà Văn T thì chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự. Công an huyện Quảng Xương ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác đối với Phạm Văn M là phù hợp.

- Đối với hành vi của Phạm Văn H1 dùng tay tát vào mặt Hà Ngọc L, quá trình khám thương tại vùng mặt của Hà Ngọc L không bị thương tích gì. Việc H1 dùng tay đánh L là do bột phát, giữa H1 và H không có S bàn bạc để đánh L và khi H1 ôm đẩy can ngăn L và quay lưng về phía H thì H bất ngờ đánh L chứ H1 không ôm để cho ông H đánh L. Do đó hành vi của H1 không đồng phạm với Phạm Văn H về tội “Cố ý gây thương tích”. Công an huyện Quảng Xương ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác đối với Phạm Văn H1 là phù hợp.

- Đối với hành vi của Hà Văn T sử dụng tay đánh Phạm Văn M không gây thương tích gì cho M. Công an huyện Quảng Xương ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác đối với Hà Văn T là phù hợp.

- Trong vụ án này có hành vi chửi bới, đánh nhau của Hà Văn T, Phạm Văn M, Phạm Văn H, Phạm Văn H1, Hà Ngọc L tại khu vực xã N, huyện Quảng Xương có dấu hiệu của tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại Điều 318 BLHS. Quá trình điều tra, thu thập tài liệu nhân chứng và báo cáo của xã N, huyện Quảng Xương thì hành vi chửi bới, đánh nhau là do mâu thuẫn bột phát từ việc đổ rác thải của hai gia đình. Quá trình đánh nhau gây thương tích của các đối tượng không gây ùn tắc giao thông, không gây náo loạn, ảnh hưởng xấu mất an ninh trật tự tại khu vực công cộng trên địa bàn nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương không khởi tố xử lý hình sự hành vi “Gây rối trật tự công cộng” đối với các đối tượng trên là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47, Điều 65 của Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo. Điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 21; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án; Mục 1, Phần I Danh mục án phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn H phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn H 24 (*Hai mươi tư*) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 (*Bốn mươi tám*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Văn H cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* Về dân sự: Đã giải quyết xong, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

* Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh sắt hộp hình chữ nhật dài 1.3m, kích thước (2,5x1)cm và 01 đoạn sắt phi 14, hình trụ, dài 60cm là công cụ phạm tội.

(Toàn bộ vật chứng trên đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/01/2024).

Về án phí: Bị cáo Phạm Văn H phải nộp 200.000đ án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND H Quảng Xương;
- THADS huyện Quảng Xương;
- Công an huyện Quảng Xương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Đào Thị Thu Thủy

